

Luyện từ và câu mở rộng vốn từ ngữ về muông thú trang 45 SGK Tiếng Việt 2 tập 2

Câu 1. Viết tên các con vật dưới đây vào chỗ trống theo nhóm thích hợp: hổ báo, gấu, lợn lòi, chó sói, sư tử, thỏ, ngựa vằn, bò rừng, khi, vượn, sóc, chồn, cáo, hươu.

Thú dữ nguy hiểm	Thú không nguy hiểm
- hổ, báo, gấu, lợn lòi, chó sói, sư tử, bò rừng, tê giác	- thỏ, ngựa vằn, khi, vượn, sóc, chồn, cáo, hươu

Câu 2. Dựa vào hiểu biết của em về các con vật, trả lời những câu hỏi sau:

a. Thỏ chạy như thế nào?

- Thỏ chạy nhanh như tên bắn. Hoặc: Thỏ chạy nhanh như bay.

b. Sóc chuyền từ cành này sang cành khác như thế nào?

- Sóc chuyền cành nhanh thoăn thoắt. Hoặc: Sóc chuyền cành nhẹ như không.

c. Gấu đi như thế nào?

— Gấu đi lặc lè: Hoặc: Gấu đi lúi lũi. Hay: Gấu đi khệnh khạng. Gấu khệ nệ.

d. Voi kéo gỗ như thế nào?

— Voi kéo gỗ chạy băng băng. Voi kéo gỗ cực khỏe.

Câu 3. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm dưới đây:

* Trâu cày rất khỏe. Trâu cày như thế nào?

* Ngựa phi nhanh như bay. Ngựa phi như thế nào?

* Thấy một chú ngựa béo tốt đang ăn cỏ, sói thèm rỏ dãi.

Thấy chú ngựa béo tốt đang ăn, Sói thèm như thế nào?

* Đọc xong nội quy, Khi Nâu cười khàn khạch.

Đọc xong nội quy, Khi Nâu cười thế nào?